

Số: 248/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày 30 tháng 8 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp đê tả sông Hồng,  
tỉnh Hưng Yên (đoạn từ Km117+900 đến Km127+000)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một  
số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4  
năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số  
15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về  
quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về  
quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung  
hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách  
cấp tỉnh năm 2021;*

*Thực hiện Thông báo số 649-TB/TU ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ban  
Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp đê tả sông Hồng  
tỉnh Hưng Yên (đoạn từ Km117+900 đến Km127+000);*

*Xét Tờ trình số 96/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp đê tả sông  
Hồng, tỉnh Hưng Yên (đoạn từ Km117+900 đến Km127+000); Báo cáo thẩm tra  
số 516/BC-KTNS ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng  
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng  
nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp đê tả sông Hồng, tỉnh Hưng Yên (đoạn từ Km117+900 đến Km127+000).

1. Tên dự án: cải tạo, nâng cấp đê tả sông Hồng, tỉnh Hưng Yên (đoạn từ Km117+900 đến Km127+000).

2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.



3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.
4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.
6. Địa điểm xây dựng: thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 250.000 triệu đồng, trong đó
  - Chi phí xây dựng: 201.436 triệu đồng.
  - Chi phí quản lý, tư vấn, chi khác: 17.014 triệu đồng.
  - Chi phí giải phóng mặt bằng: 4.975 triệu đồng
  - Chi phí dự phòng: 26.575 triệu đồng
8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: cải tạo, nâng cấp.
11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: cải tạo, nâng cấp đê tả sông Hồng, tỉnh Hưng Yên (đoạn từ Km117+900 đến Km127+000) để tăng cường khả năng chống lũ cho tuyến đê tả sông Hồng, mở rộng mặt đê để tạo đồng bộ tuyến đường giao thông trên mặt đê, tăng cường kết nối giữa các trục giao thông quan trọng của tỉnh và của các huyện, thành phố; từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông của tỉnh theo quy hoạch được duyệt, đồng thời tạo thuận lợi trong việc thu hút đầu tư trên địa bàn thành phố và các địa phương lân cận, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

#### 11.2. Quy mô đầu tư

Cải tạo, nâng cấp, tuyến đê tả sông Hồng đoạn từ Km117+900 đến Km127+000 thành phố Hưng Yên, kết hợp làm đường giao thông, chiều dài khoảng 8,6 km (không bao gồm đoạn từ Km126+500 - Km127+000 và cửa khẩu dốc Đá đã thực hiện đầu tư trong dự án đầu tư xây dựng nâng cấp đê tả sông Luộc kéo dài); hướng tuyến công trình cơ bản giữ nguyên theo hướng tuyến đê hiện có, chỉ điều chỉnh một số đoạn cong cục bộ; đắp tôn cao, áp trực mở rộng mặt đê, cơ đê để đảm bảo yêu cầu phòng chống lũ và kết hợp làm đường giao thông trên mặt đê gồm 02 đoạn:

- Đoạn từ nút giao dốc Lã đến dốc Suối (chiều dài khoảng 1,6 km): cải tạo mở rộng mặt đê hiện có về phía sông đảm bảo chiều rộng mặt đê hoàn thiện  $B = 10,0$  m (trong đó mặt đường bê tông nhựa  $B_{\text{mặt}} = 9,0$  m;  $B_{\text{lề}} = 2 \times 0,5\text{m} = 1,0$  m) kết hợp xây dựng tường chắn đất tại mép ngoài của đê, đỉnh tường chắn có cao trình đảm bảo phòng chống lũ theo quy định.

- Đoạn từ dốc Suối đến cuối tuyến tại khu vực hồ Bán Nguyệt (chiều dài khoảng 7,0 km): cải tạo mở rộng mặt đê hiện có về phía sông, phía đồng hoặc đắp mở rộng về cả hai phía (tùy theo địa hình từng đoạn) đảm bảo chiều rộng mặt đê hoàn thiện  $B = 10,0$  m (trong đó mặt đường bê tông nhựa  $B_{\text{mặt}} = 9,0$  m;  $B_{\text{lề}} = 2 \times 0,5\text{m} = 1,0$  m). Những vị trí mặt bằng hẹp hoặc qua ao, đầm ... bố trí xây dựng tường chắn đất để hạn chế giải phóng mặt bằng.



- Kết cấu mặt đường đê: bê tông nhựa chặt cấp cao A1, 2 lớp C12,5 dày 5 cm và C19 dày 7 cm.

- Các công trình trên tuyến: xây dựng mới 03 điểm canh đê và cải tạo sửa chữa các điểm canh đê còn lại; xây dựng nút giao với cầu Yên Lệnh thiết kế mở rộng mặt đê đảm bảo chiều rộng thiết kế và đồng mức với đường dẫn cầu Yên Lệnh; xây dựng cửa khẩu Minh Khai bố trí đảm bảo bề rộng đường giao thông; thiết kế cảnh quan, kiến trúc phù hợp với đường nối ra cảng văn hóa du lịch; Cửa khẩu Phú Hùng Cường thiết kế dịch chuyển về phía sông; di chuyển tre chắn sóng...

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh**

a) Căn cứ quy định của pháp luật chỉ đạo lập, phê duyệt dự án và quyết định đầu tư dự án theo quy định khi đã đảm bảo về nguồn vốn. Quá trình triển khai thực hiện dự án đúng theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan; cân tính toán thiết kế theo tiêu chuẩn, quy chuẩn để đảm bảo yếu tố an toàn, ổn định của công trình và yếu tố kinh tế - kỹ thuật, hiệu quả của dự án và phù hợp với các quy hoạch của tỉnh. Đảm bảo quy định về Luật Đê điều và quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Cân đối bố trí vốn thực hiện dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hàng năm để triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng và kéo dài thời gian thực hiện dự án; Định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Chín nhất trí thông qua ngày 30 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Toàn**

